

Số: /TYT- HC
V/v mời báo giá trang thiết bị và phần
mềm phục vụ triển khai bệnh án điện tử

Tiền Phong, ngày tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa.

Trạm Y tế Tiền Phong có nhu cầu tiếp nhận báo giá phục vụ lập dự toán: Mua sắm trang thiết bị, phần mềm và thuê dịch vụ phục vụ triển khai bệnh án điện tử tại Trạm Y tế Tiền Phong theo yêu cầu tại phụ lục kèm theo. Chi tiết đề nghị báo giá như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trạm Y tế Tiền Phong.
- Đại diện: Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng
 - Chức vụ: Giám đốc
 - Số ĐT liên hệ: 0982.185.499
 - Địa chỉ: Tổ dân phố Song Khê 1, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh
 - Email: tienphongtramyte@gmail.com

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính – Dược - Trạm Y tế Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Tối đa 05 ngày kể từ ngày phát hành yêu cầu báo giá. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **90 ngày** kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá hàng hóa, dịch vụ:

1. Hàng hóa, dịch vụ đề nghị báo giá như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Tính năng, đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	ĐVT	Số lượng
1.	Máy chủ Server tại trạm chính	Bộ vi xử lý tối thiểu: Intel Xeon E-2436 2.9GHz, upto 5GHz, 18MB Cache ; Bộ nhớ RAM tối thiểu: 16GB, 4 DDR5 DIMM slots, Up to 4400 MT/s; Dung lượng ổ cứng tối thiểu: 2TB; RAID hỗ trợ: S160 hoặc tương đương; Cổng kết nối tối thiểu: - Front Ports (cổng kết nối phía trước) 1 x iDRAC Direct (Micro-AB USB) port; + 1 x	Chiếc	1

		USB 3.2 Gen1 Rear Ports (cổng kết nối phía sau): + 1 x Dedicated iDRAC (RJ-45) port; + 3 x USB 2.0; + 3 x USB 3.2 Gen1; + 1 x Serial; + 1 x VGA + 2 x Ethernet ports; - Internal Ports (cổng nội bộ): + 1 x USB 3.2 Gen1 Khe cắm mở rộng: + Khe cắm 1: 1 khe cắm 8 chân với băng thông x4, chiều cao bằng một nửa, chiều dài bằng một nửa (Slot 1: 1 x 8 slot with x4 bandwidth, Half Height, Half Length) + Khe cắm 2: 1 khe cắm 16 với băng thông x16, chiều cao bằng một nửa, chiều dài bằng một nửa. (Slot 2: 1 x 16 slot with x16 bandwidth, Half Height, Half Length) - Công suất nguồn: Công suất 300W, điện áp 100-240V AC, có dây dẫn (300 W Bronze 100—240 V AC, cabled) Bảo mật: - Mã hóa dữ liệu khi lưu trữ (SED với quản lý khóa cục bộ hoặc bên ngoài); Khởi động an toàn; - Xác minh thành phần an toàn (Kiểm tra tính toàn vẹn phần cứng); - Xóa an toàn; - Máy chủ lỗi an toàn; - Góc tin cậy silicon; - Thiết bị phải tích hợp TPM 2.0 (Trusted Platform Module 2.0) hoặc giải pháp bảo mật khác tương đương nhằm tăng cường bảo mật phần cứng, hỗ trợ mã hóa dữ liệu, lưu trữ khóa mật mã và xác thực hệ thống. Bảo hành tối thiểu 24 tháng tại nơi sử dụng.		
2.	Phần mềm Window Server bản quyền vĩnh viễn tại	Phần mềm Window Server 2025 bản quyền vĩnh viễn	Phần mềm	1

	trạm chính			
3.	Phần mềm SQL Server bản quyền vĩnh viễn tại trạm chính	Phần mềm SQL Server bản quyền vĩnh viễn tại trạm chính	Phần mềm	1
4.	Thiết bị tường lửa để kết nối về trung tâm chạy VPN trạm chính	- Hiệu năng hệ thống (Performance) + Thông lượng tường lửa (Firewall Throughput): 7.5 Gbps + Thông lượng IPS (IPS Throughput): 1 Gbps + Thông lượng NGFW (NGFW Throughput): 800 Mbps + Thông lượng bảo vệ mối đe dọa (Threat Protection Throughput): 600 Mbps + Thông lượng SSL-VPN (SSL-VPN Throughput): 490 Mbps - Kết nối mạng: + Cổng GE RJ45 WAN: 01 + Cổng GE RJ45 Internal Ports: 3 + Cổng Console RJ45: 01 - Khả năng kết nối: + Các phiên đồng thời (Concurrent Sessions): 700.000 phiên + Phiên mới/ Giây - New Sessions / second: 35.000 phiên / giây. + VPN IPsec giữa các cổng (Gateway-to-Gateway IPsec VPN): 200 kênh + VPN từ máy khách đến cổng - Client-to-Gateway VPN: 250 kênh. - Hỗ trợ các chức năng bảo mật: + Tường lửa lớp 3-7 + Hệ thống ngăn chặn xâm nhập (IPS) + Phần mềm diệt virus + Lọc web + Kiểm soát ứng dụng + Kiểm tra SSL + VPN (IPsec / SSL VPN) + SD-WAN	Hệ thống	3

		+ Truy cập mạng không tin cậy (Zero Trust Network Access - ZTNA) - Bảo hành tối thiểu 24 tháng tại nơi sử dụng		
5.	Swich 1000GB/ 16 cổng Trạm chính và trạm phụ	* Đặc điểm: + 16 cổng Gigabit RJ45 + Khả năng chuyển mạch lên đến 32Gbps. + Đèn LED hiển thị trạng thái kết nối và nguồn điện. + Hỗ trợ Auto MDI/MDIX tự động điều chỉnh cho tất cả các cổng. + Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng Broadcast/Multicast/Unicast Storm (giới hạn ở 100Mbps) để giám sát mức lưu lượng mạng. + Hỗ trợ kết nối cáp dài. + Hỗ trợ QoS – Ưu tiên mức độ ưu tiên mặc định (Default Strict Priority) khi có mặt. * Thông số kỹ thuật: - Chuẩn Ethernet: 10Base-T / 100Base-TX / 1000Base-T - Tính năng mạng: IEEE 802.3i / 802.3u / 802.3ab / 802.3x / 802.1p; IEEE 802.3x - Bảo hành tối thiểu 12 tháng tại nơi sử dụng	Chiếc	3
6.	Hệ thống wifi	Điểm truy cập Wi-Fi 6 trong nhà/ngoài trời Hỗ trợ đồng thời hai băng tần 2.4GHz và 5GHz. 2x2:2 UL MU-MIMO Hỗ trợ BLE/Zigbee/Thread 1 cổng WAN PoE GbE 1 cổng LAN GbE IP55 Hỗ trợ ecCLOUD Tiêu chuẩn: • 802.11ax (Wi-Fi 6) • Băng tần kép đồng thời 2.4 GHz & 5 GHz Chuỗi vô tuyến: • 2.4GHz: 2 x 2 ; 5GHz: 2 x 2 Luồng không gian: • 2; Hỗ trợ MU-MIMO Công suất truyền tải tổng hợp: • 2.4 GHz: Lên đến 25 dBm • 5 GHz: Lên đến 25 dBm Phân kênh: • 2.4 GHz: 20 / 40 MHz • 5 GHz: 20 / 40 / 80 / 160 MHz	Chiếc	6

		Dải tần số: • 2.401 – 2.483 GHz • 5.170 – 5.835 GHz Mã ESSID: • Tối đa 16 mã cho mỗi thiết bị vô tuyến (tổng cộng 32 mã)		
7.	Dây mạng CAT 5	Cáp mạng Cat5e, lõi đồng nguyên chất, hỗ trợ PoE, truyền dữ liệu ổn định cho hệ thống mạng LAN Quy cách 305m/cuộn	Cuộn 305m	1
8.	Thiết bị lưu điện UPS tại trạm chính	- Công nghệ: Online - Công suất: 2KVA/ 1800W - Thời gian lưu tối đa: Lưu 10 phút với 100% tải, 22 phút với 50% tải - Cổng giao tiếp: Cổng giao tiếp RS232 (tiêu chuẩn), khe cắm thông minh (tùy chọn). - Điện áp vào/ ra: Phù hợp với điện lưới phổ biến tại Việt Nam - Tần số nguồn vào: Phù hợp với điện lưới phổ biến tại Việt Nam. - Bảo hành tối thiểu 12 tháng tại nơi sử dụng	Chiếc	1
9.	Hệ thống lưu trữ dữ liệu (NAS + ổ cứng) tại trạm chính	Số khay đựng ổ cứng: 02 khay. Bộ vi xử lý: Intel® Celeron® J4125 4-core/4-thread processor, burst up to 2.7 GHz CPU Architecture: 64-bit x86 Bộ nhớ Ram: 4 GB SODIMM DDR4 (1 x 4 GB), có thể nâng cấp lên tối đa 8 GB (2 x 4 GB) Hỗ trợ RAID: JBOD, Single, RAID 0, 1 Chuẩn ổ cứng: 3.5" SATA HDD - 2.5" SATA HDD - 2.5" SATA SSD Cổng giao tiếp: 3 x cổng USB 2.0; 2 x cổng USB 3.2 Gen 1; 2 x 2.5 Gigabit Ethernet Port; 1 x HDMI Output; 1 x PCIe Slot - Bảo hành tối thiểu 12 tháng tại nơi sử dụng	Hệ thống	1
10.	Bình cầu chữa cháy tự động tại trạm chính	Tiêu chuẩn: TCVN 12314-1:2018 Thành phần bột chữa cháy: $\text{NH}_4\text{H}_2\text{PO}_4$; $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$,... Khối lượng: 8Kg $\pm$ 5% Tổng khối lượng: 11kg Áp suất làm việc: 1.2 – 1.45 MPa Sản phẩm được kiểm định và dán tem theo quy định của pháp luật hiện hành. Vỏ ngoài sơn màu đỏ, có dán mác nhà sản xuất, thông số kỹ thuật và HDSD trên bình. Hạn sử dụng: 05 năm	Bình	1

		- Bảo hành: 12 tháng tại đơn vị sử dụng kể từ ngày bàn giao thiết bị.		
11.	Thiết bị kiểm soát ra vào (khóa vân tay) tại trạm chính	Khoảng cách: 0.3 m đến 1.5 m Màn hình cảm ứng 4.3 inch, 2 MP Nhận diện tối thiểu 10 khuôn mặt, 10 vân tay, 10 thẻ, 10.000 sự kiện Khoảng cách nhận diện khuôn mặt: 0.3 m đến 1.5 m Thời gian nhận diện: <0.2 s/user Kết nối TCP/IP, Wifi communication, Hỗ trợ Hikvision cloud. Kết nối: USB, khoá điện, nút nhấn Exit, cửa, RS – 485 Vị trí: trong nhà Ngôn ngữ: English, Tiếng Việt Nguồn cấp: 12V/2A (Bao gồm) Độ ẩm: 10%-90% Nhiệt độ làm việc: -10°C đến +50°C Bảo hành: 12 tháng tại đơn vị sử dụng kể từ ngày bàn giao thiết bị.	Chiếc	1
12.	Điều hòa nhiệt độ 12000 BTU	Loại máy: điều hòa treo tường 01 chiều Công suất danh định: 1HP - 12.000 BTU Phạm vi hiệu quả: Từ 30 đến 45m ³ (hoặc dưới 15m ²) Loại Gas: R32 Chất liệu dàn tản nhiệt: Ống dẫn gas bằng Đồng - Lá tản nhiệt bằng nhôm Chế độ gió: Điều khiển lên xuống. Nguồn điện: 1 pha, 220V - 240V / 50Hz, 220 - 230V / 60Hz Thời gian bảo hành: 1 năm toàn máy, 5 năm máy nén; Đã bao gồm nhân công và phụ kiện lắp đặt gồm: - Nhân công lắp đặt hoàn thiện tại nơi sử dụng theo yêu cầu của Chủ đầu tư (bao gồm chi phí thuê giàn giáo hoặc thang dây...) - Ống đồng phù hợp với máy, ống bảo ôn, băng cuốn: Chiều dài Theo khuyến nghị tiêu chuẩn của nhà sản xuất và phù hợp với vị trí lắp đặt trên thực địa của Chủ đầu tư - Vật tư phụ (băng dính, que hàn, đai, ốc vít, bu lông..) cho lắp đặt hoàn thiện; - Giá đỡ cục nóng: 01 Bộ; - Dây điện 2x1.5mm; - Ống mềm thoát nước; - Aptomat 8 – 12A: 01 Chiếc	Bộ	1
13.	Hệ thống theo dõi	Phạm vi đo nhiệt độ: -40°C ~ 85°C. Độ chính xác ±0,3°C/±0,6°F(-20°C~+40°C),	Chiếc	1

	hiệt độ, độ ẩm tại phòng máy chủ trạm chính	$\pm 0,5^{\circ}\text{C}/\pm 0,9^{\circ}\text{F}$(khác). Phạm vi đo độ ẩm: 0% ~ 100%RH. Độ chính xác của độ ẩm: $\pm 3\%$ RH (25 °C, 20% ~ 80% RH), $\pm 5\%$ RH. Khoảng thời gian ghi: Có thể thiết lập từ 10 giây đến 24 giờ. Kết nối dữ liệu: USB - Kết nối Bluetooth: Hỗ trợ kết nối không dây, dễ dàng quản lý và truy xuất dữ liệu thông qua ứng dụng trên điện thoại di động. - Dung lượng lưu trữ lớn: Có khả năng lưu trữ tới 100.000 điểm dữ liệu, đảm bảo ghi chép liên tục mà không bị mất thông tin. - Màn hình hiển thị rõ ràng các thông số nhiệt độ, độ ẩm và các giá trị tối đa, tối thiểu. Nguồn điện: Pin AA 1.5V thay thế được hoặc nguồn kết nối USB Bảo hành: 12 tháng tại đơn vị sử dụng kể từ ngày bàn giao thiết bị.		
14.	Tủ rack 42U tại trạm chính	Kích thước (mm): H2020 x W800 x D1000 (Chiều cao chưa bao gồm bánh xe). Vật liệu: Toàn bộ tủ mạng 42U được sản xuất bằng thép bao gồm: a. Vỏ tủ (2 cánh + 2 vách bên) dày 1,0 mm, Tấm nóc 1,2 mm, tấm đáy 1,5mm b. Khung tủ + thanh tiêu chuẩn + Thanh giằng 2mm. Loại: tủ đứng, để sàn trong nhà Thân tủ tủ mạng 42U được thiết kế dạng cánh mở với: Bốn cánh hông có thể dễ dàng tháo lắp bằng núm và khóa. Cửa trước & cửa sau tủ: dạng cánh đôi (2 cánh cửa, mở giữa), dạng lưới thoáng. Thanh tiêu chuẩn được đánh số U dễ dàng lắp đặt thiết bị mạng, phụ kiện tủ mạng Phụ kiện tủ mạng 42U đi kèm bao gồm: 1 bộ bánh xe, có khóa hãm 1 bộ chân đế cố định 2 bộ khóa bật bảo đảm an toàn cho các phụ kiện bên trong 02 quạt gió tản nhiệt được gắn ở phía trên tủ	Chiếc	1

		mạng 1 thanh nguồn rack chuẩn rack 19” 6 cổng đa năng, có MCB 2P 32A Tiêu chuẩn: Tương thích các thiết bị tiêu chuẩn 19” EIA-310-D		
15.	Tủ rack 6U tại trạm phụ	Kích thước : Cao 350* Rộng 550 * Sâu 400 (mm) Thân tủ mạng 6U treo tường được thiết kế đạt chuẩn rack 19 inch dạng khung có kết cấu hàn liền chắc chắn, chịu tải trọng cao đảm bảo cho các thiết bị mạng bên trong vận hành tốt. Với kích thước nhỏ gọn tiện lợi tủ mạng 6U được dùng để treo tường, sản xuất bằng thép tấm dày 1mm – 1.8mm được phủ sơn tĩnh điện đảm bảo độ bền vững và tính chống gỉ. Cửa trước của tủ mạng 6U treo tường có 1 bộ khoá tròn và cửa mica trong giúp người dùng dễ dàng quan sát các thiết bị bên trong Tiêu chuẩn: Tương thích các thiết bị tiêu chuẩn 19” EIA-310-D Bảo hành: 24 tháng với khung và vỏ tủ, 12 tháng với phụ kiện đi kèm (quạt , Thanh nguồn).	Chiếc	02
16.	Nhân công và vật tư phục vụ lắp đặt, cài đặt hệ thống trang thiết bị phòng máy chủ và các trạm phụ	Nhân công và vật tư phục vụ lắp đặt, cài đặt hệ thống trang thiết bị phòng máy chủ và các trạm phụ	Trọn gói	1
17.	Máy tính xách tay	Hệ điều hành: Windows 11 Home CPU: Intel® Core™ i5-1235U trở lên hoặc tương đương Ram: 8GB DDR4 Ổ cứng (HDD/SSD): 256GB SSD Màn hình: 14 inch Có webcam trước, hỗ trợ loa ngoài và microphone. Kết nối: Hỗ trợ Wi-Fi 5 (802.11ac) và	Chiếc	02

		Bluetooth tối thiểu phiên bản 5.0 Cổng kết nối thiết bị ngoại vi (input/output interface ports): Tối thiểu 1 cổng USB-C/USB-A (hỗ trợ thiết bị chuyển đổi) Tối thiểu 1 cổng HDMI/HDMI mini hoặc có cổng hỗ trợ thiết bị chuyển đổi sang HDMI Thiết bị phải tích hợp TPM 2.0 (Trusted Platform Module 2.0) hoặc giải pháp bảo mật khác tương đương nhằm tăng cường bảo mật phần cứng, hỗ trợ mã hóa dữ liệu, lưu trữ khóa mật mã và xác thực hệ thống; Bảo hành: 12 tháng		
18.	Máy tính bảng chuyên dụng - hỗ trợ xác thực VNID - ký số bệnh nhân	Bộ vi xử lý (CPU): Bộ vi xử lý tối thiểu 6 nhân (cores), hoặc có hiệu năng tương đương. Bộ nhớ (RAM): Dung lượng tối thiểu 8 GB Ổ cứng lưu trữ: Dung lượng tối thiểu 64 GB Màn hình: Độ phân giải tối thiểu Full HD (1920 × 1080). Kết nối: Hỗ trợ Wi-Fi 5 (IEEE 802.11ac), SIM (4G/5G...) và Bluetooth tối thiểu phiên bản 5.0. Camera: Có camera trước và sau. Cổng kết nối thiết bị ngoại vi (input/output interface ports): Tối thiểu 1 cổng USB-C Hỗ trợ loa ngoài và microphone Bảo hành: 12 tháng	Chiếc	3
19.	Kios đón tiếp - tra cứu thông tin	1. Màn hình: - Kích thước màn hình: 23.8" LED touch screen. - Viewing Angle: 179/179 - Độ sáng: 350 cd/m2. - Độ phân giải: 1920*1080, tỷ lệ màn hình 16:9. - Công nghệ cảm ứng: Cảm ứng đa điểm điện dung. Hỗ trợ 10 điểm cảm ứng cùng lúc. - Temple Glass: mặt kính cường lực bảo vệ màn hình. 2. Máy tính điều khiển: - CPU: Intel Core i3 10100 (6M Cache, up to	Hệ thống	01

		4.30 GHz). - Ram 8GB DDR4 3200 - SSD 240GB SATA - Cổng kết nối back Panel: + 4 x USB 3.2 Gen 1 ports (4 x Type-A) + 2 x USB 2.0 ports (2 x Type-A) + 1 x VGA port + 1 x HDMI™ port + 1 x Realtek 1Gb Ethernet port + 3 x Audio jacks + 1 x PS/2 Keyboard/Mouse combo port - Cổng kết nối Internal - Fan and Cooling related + 1 x 4-pin CPU Fan header + 1 x 4-pin Chassis Fan header + Power related + 1 x 24-pin Main Power connector + 1 x 8-pin +12V Power connector - Cổng Kết nối trong và cổng kết nối ngoài thân máy : - Kết nối trong: 1*HDMI, 2* USB 2.0, 2* USB 3.0, 1*LAN. - Cổng kết nối ngoài thân máy : Cổng mạng dây RJ-45 port; Cổng USB 2.0; Ngõ cắm nguồn AC 220V. - Khung Vỏ kiosk: - Chất liệu thép cán nguội, tạo hình bằng công nghệ laser CNC, nước sơn tĩnh điện lạnh. phía sau là nút khởi động, cổng USB và 1 cổng LAN phía sau thân máy. - Nhà sản xuất có chứng nhận: ISO 45001:2018; ISO 14001:2015 và ISO 27001:2022. 3. Máy in nhiệt - Tốc độ in 230 mm/s. - Công nghệ in nhiệt, cắt giấy tự động - Phát âm thanh báo hiệu khi hết giấy, - Nắp thay giấy nằm ở vị trí mặt trước kiosk, có khóa an toàn. Thuận tiện cho nhân viên thay		
--	--	---	--	--

		giấy 4. Máy quét mã vạch - Chiếu sáng: White LED - Mã hóa 1D + 2D - Khung hình 1280×800 CMOS - Độ phân giải $\geq 3\text{mil}$ - Chế độ quét: Tự động - Góc quét: Góc cao: $\pm 50^\circ$, Góc xoay: 360° , Góc nghiêng: $\pm 45^\circ$ - Kết nối USB - Nguồn điện 5V; 219mA - Quét mã Qrcode trong CCCD: lấy đầy đủ tất cả thông tin trong 6 trường thông tin dữ liệu trong CCCD 5. Thiết bị xác thực căn cước - Chức năng phân tích hình ảnh mặt thẻ: Quét và phân tích MRZ theo chuẩn: ICAO 9303 Part 1, Part 1 v2, Part 2, Part 3, Part 3v 2 Type: ID-1, ID-2, ID-3 MRZ. - Chức năng phân tích khuôn mặt: Phát hiện khuôn mặt và phân tích đặc trưng chuyển động để chống giả mạo (Liveness). - Đọc các dữ liệu: CardAccess, EF.COM, DG1, DG2, DG13, DG14, DG15, SOD - Phương thức xác thực: CardAccess, EF.COM, DG1, DG2, DG13, DG14, DG15, SOD - Xác thực chip: AA/CA - Phân tích dữ liệu thẻ CCCD: +) Ảnh chân dung +) Thông tin cá nhân: 1 . Số CCGC; 2. Họ và tên; 3. Ngày tháng năm sinh; 4. Giới tính; 5. Quê quán; 6. Dân tộc; 7. Tôn giáo; 8. Quốc tịch; 9 . Ngày cấp; 10. Hạn sử dụng; 11. Đặc điểm nhận dạng; 12: Địa chỉ; 13: Quê quán; 14. Bố; 15. Mẹ; 16: Vợ/Chồng; +) Chuỗi MRZ +) Kiểm tra tính toàn vẹn dữ liệu (HASH) +) Kiểm tra chữ ký số (DS) +) Dữ liệu DSCert để xác minh qua trung tâm CSDL Quốc gia về Cư dân (BỘ CÔNG AN).		
--	--	---	--	--

		- Camera: Độ phân giải 1280 x 720 pixels, 30fps Có thể tháo rời được. - Tốc độ giao tiếp: 106/212/424/848 kbps - Thời gian đọc CCCD: < 3s. - Tốc độ so khớp khuôn mặt: < 1s - Tần số vô tuyến: 13.56MHz * Bảo hành: 12 tháng		
20.	Máy Scan	Chức năng: Hỗ trợ quét một mặt và quét hai mặt (duplex); Tốc độ quét: Tối thiểu 25 tờ/phút (A4, 1 mặt). Độ phân giải quét quang học tối thiểu 600 × 600 dpi Hỗ trợ quét khổ giấy A4, A5 Chuẩn kết nối/giao diện kết nối: Tối thiểu hỗ trợ kết nối USB 2.0; Hỗ trợ các định dạng tệp quét phổ biến như PDF, JPEG, PNG.... Hỗ trợ các hệ điều hành phổ biến hiện nay Bảo hành: 12 tháng	Chiếc	3
21.	Phần mềm khám chữa bệnh (HIS)	- Phần mềm phải đáp ứng tiêu chí phần mềm thương mại hoặc dịch vụ CNTT sẵn có trên thị trường theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ; Việc cung cấp dịch vụ cho Chủ đầu tư phải đảm bảo tuân thủ quy định về bản quyền tác giả và quy định khác của pháp luật có liên quan. Mọi phát sinh tranh chấp do vi phạm quyền tác giả nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. - Kết xuất dữ liệu hồ sơ điện tử theo chuẩn HL7 (phục vụ liên thông bệnh án hoặc điều trị khi bệnh nhân chuyển viện). - Xây dựng bộ chuẩn dữ liệu tương tác giữa HIS và EMR cho từng bệnh án phục vụ cập nhật các dữ liệu từ các phần mềm quản lý bệnh viện đang được ứng dụng tại các đơn vị.	Gói dịch vụ 12 tháng	01
22.	Phần mềm Bệnh án điện tử (EMR)	- Phần mềm phải đáp ứng tiêu chí phần mềm thương mại hoặc dịch vụ CNTT sẵn có trên thị trường theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ; Việc cung cấp dịch vụ cho Chủ đầu tư phải đảm bảo tuân thủ quy định về bản quyền	Gói dịch vụ 12 tháng	01

		tác giả và quy định khác của pháp luật có liên quan. Mọi phát sinh tranh chấp do vi phạm quyền tác giả nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. - Phần mềm bệnh án điện tử phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ Y tế và Công văn số 365/TTYTQG-GDQLCL ngày 06/6/2025 của Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia – Bộ Y tế V/v hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử; - Kết xuất dữ liệu hồ sơ điện tử theo chuẩn HL7 (phục vụ liên thông bệnh án hoặc điều trị khi bệnh nhân chuyển viện). - Xây dựng bộ chuẩn dữ liệu tương tác giữa HIS và EMR cho từng bệnh án phục vụ cập nhật các dữ liệu từ các phần mềm quản lý bệnh viện đang được ứng dụng tại các đơn vị.		
23.	Phần mềm App kê đơn, chẩn đoán và trả kết quả bệnh nhân	Phần mềm kê đơn, chẩn đoán và trả kết quả bệnh nhân có thể là một phân hệ của His hoặc một phần mềm độc lập có tính năng kê đơn, chẩn đoán và trả kết quả bệnh nhân và liên thông trực tiếp với phần mềm HIS.	Gói dịch vụ 12 tháng	01
24.	Lưu trữ Cloud Storage tài nguyên 1TB	Dịch vụ Lưu trữ Cloud dự phòng cho bệnh án điện tử dung lượng 1TB	Gói dịch vụ	01
25.	Chữ ký số cho Trạm Y tế	- Hiệu lực sử dụng của Chữ ký số: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao cho Chủ đầu tư. - Yêu cầu Chứng thư chữ ký số phải đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023 và Nghị định 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; - Đơn vị cung cấp dịch vụ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa theo thông tư số 16/2019/TT-BTTTT được Bộ Thông tin truyền thông ban hành ngày 05 tháng 12 năm 2019.	Gói dịch vụ 12 tháng	01
26.	Chữ ký số cho cán bộ	- Hiệu lực sử dụng của Chữ ký số: 12 tháng kể	Gói dịch	8

	y tế	từ ngày nghiệm thu, bàn giao cho Chủ đầu tư. * Yêu cầu chung: Chứng thư chữ ký số phải đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023 và Nghị định 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ; * Yêu cầu tính năng, đặc tính của Chứng thư chữ ký số: 1. Yêu cầu đảm bảo về nghiệp vụ ký số - Chứng thư số được cấp cho cán bộ của Trạm Y tế phải xác thực được từ hệ thống dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia. - Cán bộ, bác sỹ có thể ký trực tiếp thông qua các ứng dụng được cài đặt trên tất cả các thiết bị hiện hữu gồm: máy tính, smartphone hoặc máy tính bảng. - Cán bộ có thể ký số một hoặc nhiều file đồng thời tại 1 thời điểm. - Yêu cầu ký số trên nhiều định dạng file như pdf, docx, xml, pptx. - Cán bộ, bác sỹ có thể quản lý thông tin chứng thư số đang sử dụng: thông tin chứng thư số, trạng thái chứng thư số. - Cán bộ, bác sỹ có thể tra cứu lịch sử giao dịch ký số trên smartphone và xuất thông tin tài liệu ký số khi cần (xuất tài liệu ký số với <i>trường hợp ký số theo file</i>) - Cán bộ, bác sỹ có thể tự kích hoạt lại khóa qua ứng dụng trên smartphone, máy tính bảng bằng hình thức xác thực điện tử thay cho việc phải gặp trực tiếp nhân viên của nhà cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số mà vẫn đáp ứng đầy đủ quy định pháp luật. - Hỗ trợ Bệnh viện cung cấp thông tin tất cả các chữ ký số của Cán bộ, bác sỹ; quản lý được số lượng chứng thư số, lượt ký số để đánh giá tính hiệu quả hàng năm trong chuyển đổi hồ sơ số. 2. Yêu cầu về tính năng bắt buộc trên ứng dụng xác thực ký số để đáp ứng nghiệp vụ ký số - Chức năng ký số cho phép xác thực ký số từng file riêng lẻ hoặc theo từng lô tùy vào yêu	vụ 12 tháng	
--	------	--	-------------	--

		cầu của cán bộ, công nhân viên. Trước khi ký số cần xem được tên ứng dụng gửi yêu cầu ký số, xem chi tiết file ký số (<i>đối với trường hợp ký file</i>). - Xác thực giao dịch ký số thông qua thiết bị smartphone với một trong các hình thức như sinh trắc học, mã PIN. - Chức năng xem lịch sử ký số: cần lưu được toàn bộ lịch sử ký số của người sử dụng cả trên giao diện web và ứng dụng trên thiết bị di động. - Yêu cầu có giao diện web quản lý thông tin chứng thư số để theo dõi trạng thái chứng thư số và thông tin chứng thư số. Có tính năng ký số trên giao diện web, tìm kiếm và xuất lịch sử ký số - Cung cấp giao diện API mở để có thể tích hợp với các phần mềm HIS, EMR.. của Bệnh viện khi có nhu cầu với đầy đủ các tính năng cơ bản như ký số, xác thực văn bản ký số, quản lý thông tin chứng thư số của người dùng, tra cứu lịch sử giao dịch ký số của người dùng, yêu cầu phục hồi mật khẩu đăng nhập của người dùng. 3. Yêu cầu đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng Các đơn vị cung cấp dịch vụ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa theo thông tư số 16/2019/TT-BTTTT được Bộ Thông tin truyền thông ban hành ngày 05 tháng 12 năm 2019. 4. Yêu cầu về triển khai và vận hành, hỗ trợ - Yêu cầu về triển khai: + Hoàn thành việc cấp đầy đủ chứng thư số cho toàn bộ cán bộ, bác sỹ tại Trạm Y tế trong thời gian 10 ngày để đảm bảo kế hoạch đề ra. + Đáp ứng nguồn nhân lực đào tạo trực tiếp cho toàn bộ cán bộ, bác sỹ trong thời gian 2 ngày. - Yêu cầu về vận hành, hỗ trợ trong quá trình sử dụng + Có nhân sự/tổng đài hỗ trợ người dùng hoạt động 24/7. + Có nhân sự kỹ thuật hỗ trợ tại chỗ cho người		
--	--	---	--	--

		dùng 02 tiếng khi có yêu cầu.		
--	--	-------------------------------	--	--

2. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được vận chuyển, lắp đặt hoàn thiện bàn giao và nghiệm thu tại Trạm Y tế Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh và các Điểm y tế trực thuộc theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

3. Thời gian thực hiện gói thầu: 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;

- Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản; Việc thanh toán được thực hiện sau khi hai bên nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

- Thời gian thanh toán: Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu sau khi hàng hóa được vận chuyển, nghiệm thu, bàn giao tại nơi sử dụng và nhà thầu cung cấp đủ chứng từ, hồ sơ thanh toán hợp lệ theo quy định của Pháp luật hiện hành.

5. Các thông tin khác:

- Tài liệu pháp lý của nhà thầu;

Đề nghị các Đơn vị cung cấp hàng hóa quan tâm báo giá./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HSĐT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thanh Hồng